

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

KẾ HOẠCH BÀI DẠY



Môn: Giáo dục Quốc phòng – An ninh – Lớp 12

Bài 7: Tìm và giữ phương hướng

Nguồn sách: Kết nối tri thức với cuộc sống (NXB-GDVN)

Năm học: 2025 – 2026

Giáo viên: Nguyễn Bá Linh

Phú Thuận, tháng 02 năm 2026

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Giáo dục Quốc phòng – An ninh – Lớp 12

Bài 7: Tìm và giữ phương hướng

Nguồn sách: Kết nối tri thức với cuộc sống (NXB-GDVN)

Năm học: 2025 – 2026

Tổ trưởng chuyên môn

Người thực hiện

Nguyễn Duy Thân

Nguyễn Bá Linh

Phú Thuận, tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH SỐ 25

Bài 7: Tìm và giữ phương hướng.

Thời gian thực hiện: 2 tiết (2 thực hành – Tiết PPCT 25 & 26)

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức: HS hiểu được kĩ thuật, phương pháp tìm phương hướng trong hoạt động cá nhân
2. Về năng lực: HS biết tự chủ về học tập, biết phối hợp với nhóm để giải quyết vấn đề.
3. Về phẩm chất: Thông qua bài học, HS biết cách tìm phương hướng.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên: Giáo án; địa bàn, bản đồ, hình ảnh tranh vẽ liên quan đến nội dung bài học
2. Đối với học sinh: Sách, vở, viết

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động dạy & học		Dự kiến sản phẩm
Giáo viên	Học sinh	
Hoạt động 1: Khởi động		
1. Mục tiêu: HS hiểu và biết cách xử lí khi bị mất phương hướng. 2. Nội dung: Trong một lần đi dã ngoại cùng bạn bè, do mải mê ngắm cảnh, Hà đã lạc các bạn trong đoàn từ lâu mà không biết, lúc này trời cũng sắp tối. Theo em, Hà nên làm gì trong trường hợp này?		
- GV biên chế lớp thành 4 nhóm/tổ để tập luyện, sinh hoạt, thảo luận, phát biểu - GV nhận xét, điều chỉnh chỗ sai cho các nhóm/tổ.	- Các nhóm trưởng chỉ huy, điều hành nhóm/tổ sinh hoạt theo từng chủ đề. - Sau khi thảo luận, cử đại diện phát biểu.  Hình 7.1	- Lời khuyên cho Hà: + Cố gắng tìm cách liên lạc với đoàn hoặc lực lượng cứu hộ (điện thoại di động hoặc bất cứ phương tiện/ vật dụng nào có thể truyền thông tin,...) + Bình tĩnh và xác định lại chính xác vị trí bắt đầu lạc hướng, nhớ lại đặc điểm địa hình, địa vật nơi đã đi qua. + Có thể quay lại vị trí bắt đầu bị lạc rồi xác định lại hướng đi hoặc xác định hướng đi tại điểm bị lạc để đi tắt đến đường cũ hay đi thẳng đến nơi cần đến. + Nếu lạc ở trong rừng, cần xác định phương hướng bằng Mặt Trời, hướng gió, sự phát triển của cây độc lập, ... và, có thể đi theo đường mòn, dòng suối, ... để ra khỏi khu vực bị lạc. Ban đêm có thể dựa vào Mặt Trăng và sao hoặc nơi phát ra ánh sáng, tiếng động để xác định phương hướng.
Hoạt động 2: Khám phá		
1. Mục tiêu: HS hiểu được kĩ thuật, phương pháp tìm phương hướng trong hoạt động cá nhân. 2. Nội dung: Tìm phương hướng.		
- GV nêu ý nghĩa của việc tìm phương hướng.	- HS lắng nghe, trao đổi những nội dung chưa hiểu, chưa rõ để GV hướng dẫn thêm.	I. Tìm phương hướng 1. Ý nghĩa - Tìm phương hướng giúp con người xác định được hướng cần đi trong những điều kiện khác nhau. - Trong hoạt động quân sự, tìm phương hướng có ý nghĩa hết sức quan trọng, giúp người chiến sĩ xác định được vị trí chiến đấu, địa hình tác chiến, hướng địch, đường cơ động, điểm đến khi nhận và thực hiện nhiệm vụ chiến đấu.

- GV: Giới thiệu các phương pháp, kỹ thuật tìm phương hướng. - GV Thị phạm các nội dung, qua 3 bước: + Bước 1: Làm nhanh. + Bước 2: Làm chậm + Bước 3: Làm tổng hợp	- HS lắng nghe và quan sát GV thị phạm động tác mẫu. Trao đổi những nội dung chưa hiểu, chưa rõ để GV hướng dẫn thêm	2. Kỹ thuật tìm phương hướng Sử dụng địa bàn, bản đồ - Sử dụng địa bàn - Sử dụng bản đồ Dựa vào Mặt Trời Dựa vào Mặt Trăng Dựa vào sao dựa vào các yếu tố khác - Dựa vào đặc điểm thực vật - Dựa vào tập tính của một số động vật - Dựa vào dòng chảy của một số sông lớn ở Việt Nam
---	--	---



Hình 7.2

Hoạt động 3: Luyện tập

1. Mục tiêu: HS triển khai luyện tập các nội dung vừa học.

2. Nội dung: Kỹ thuật tìm phương hướng

- GV: Chia lớp thành 4 nhóm/tổ triển khai t/luyện - GV gợi ý tìm kiếm phương hướng bằng địa bàn: + Tác dụng của địa bàn: Tìm phương hướng trên thực địa; định hướng bản đồ, sơ đồ, bản vẽ; đo, dựng góc phương vị trên bản đồ và ngoài thực địa. Ngoài ra, tùy thuộc vào cấu tạo của địa bàn còn có thể đo cự li trên bản đồ và đo độ dốc ngoài thực địa.	- Các nhóm/tổ về vị trí theo qui định dưới sự chỉ huy của nhóm trưởng để triển khai tập luyện. - Hình thức luyện tập: + Cả nhóm tập luyện. - Học sinh xem sách giáo khoa để thực hiện kỹ thuật tìm phương hướng bằng địa bàn và bản đồ.	* HS xem sách giáo khoa để thực hiện kỹ thuật tìm phương hướng bằng các phương pháp dưới đây. 1 Sử dụng địa bàn, bản đồ - Sử dụng địa bàn + Trước khi sử dụng phải kiểm tra độ nhạy của kim nam châm (SGK). + Đặt địa bàn lên vị trí bằng phẳng. Từ từ xoay địa bàn sao cho đầu bắc kim nam châm chỉ đúng vào số “0” trên mặt số địa bàn hoặc đúng vạch chuẩn trên địa bàn thì dừng lại. Ngắm từ khe ngắm qua đầu ngắm ra ngoài thực địa là hướng bắc (với loại địa bàn có cấu tạo bộ phận đầu ngắm, khe ngắm). Khi biết được hướng bắc sẽ tìm được các hướng khác (Hình 7.3). - Sử dụng bản đồ + Định hướng bản đồ dựa vào địa vật dài thẳng (SGK) + Định hướng bản đồ dựa vào đường phương hướng giữa hai địa vật (SGK)
- GV giới thiệu: Hằng ngày, khoảng 6 giờ, Mặt Trời ở hướng đông (Mặt Trời mọc); khoảng 12 giờ, Mặt Trời trên đỉnh đầu và hơi chếch về hướng nam; khoảng 18 giờ Mặt Trời ở hướng tây (Mặt Trời lặn).	- HS quan sát hình 7.6 và 7.7 để thực hiện tìm kiếm phương hướng bằng phương pháp dựa vào Mặt Trời và đồng hồ đeo tay.	2 Dựa vào Mặt Trời - Ngoài ra, có thể xác định phương hướng dựa vào Mặt Trời như sau:



Hình 7.3

XÁC ĐỊNH PHƯƠNG HƯỚNG DỰA VÀO MẶT TRỜI	
Phương pháp	Cách thực hiện
Dựa vào Mặt Trời và đồng hồ đeo tay	Đứng một que nhỏ (củ cây tăm) cắm vuông góc với mặt đất, que sẽ cho một cái bóng. Đặt đồng hồ sao cho bóng của que trùng lên kim chỉ giờ. Đường phân giác của góc hợp bởi kim chỉ giờ và số 12 sẽ cho hướng nam (N), như vậy hướng đối diện là hướng Bắc (B).
Dựa vào Mặt Trời và gậy	Cắm một cây gậy thẳng, vuông góc xuống mặt đất, đỉnh bóng ban đầu của gậy đánh dấu là T. Đợi khoảng 15 phút sau, bóng gậy sẽ khác đi. Đỉnh bóng của gậy lúc này sẽ là Đ. Nối T với Đ được đoạn thẳng TD. Bên T là hướng tây, bên Đ là hướng đông.

3 Dựa vào Mặt Trăng

- Vào những ngày đầu tháng âm lịch, Mặt Trăng khuyết về hướng đông và những ngày cuối tháng

dựa vào Mặt Trăng?	dựa vào Mặt Trăng.	âm lịch, Mặt Trăng khuyết về hướng tây (H7.8)
- GV giới thiệu muốn tìm sao Bắc Cực, trước tiên cần phải tìm chòm sao Đại Hùng tinh (gấu lớn) và chòm sao Tiểu Hùng tinh (gấu nhỏ).	- HS quan sát hình 7.9 để vẽ ra giấy hình chòm sao Đại Hùng tinh và Tiểu Hùng tinh.	④ Dựa vào sao - Dựa vào sao Bắc Cực (H7.9) Sao Bắc Cực nằm ở gần chính hướng bắc, có vị trí tương đối ổn định, sáng và rõ. Lấy sao Bắc Cực làm chuẩn, kéo một đường thẳng xuống đường chân trời là hướng bắc.
- GV hướng dẫn học sinh quan sát hình 1.10, 7.11 để nắm cách xác định phương hướng dựa trên đặc điểm của thực vật, tập tính của một số động vật, các con sông lớn ở VN,	- HS quan sát hình 7.10 và 7.11 để trình bày cách tìm phương hướng bằng phương pháp: + Dựa vào đặc điểm của thực vật. + Dựa vào tập tính của một số động vật. + Dựa vào dòng chảy của một số sông lớn ở Việt Nam.	⑤ dựa vào các yếu tố khác - Dựa vào đặc điểm thực vật + Dựa vào mật độ rêu mọc (SGK) + Dựa vào sự phát triển của cây độc lập (SGK) + Măng tre, mầm chuối thường mọc ở hướng đông nhiều và to hơn các hướng khác (Hình 7.11). Hoa hướng dương thường quay về hướng đông. - Dựa vào tập tính của một số động vật: Một số loài chim thường bay cao và thành từng đàn về hướng nam vào mùa lạnh, về hướng bắc vào mùa nóng. Một số loài chim, kiến thường xây tổ có cửa quay về hướng nam, phần thành dày của tổ quay về hướng bắc. - Dựa vào dòng chảy của một số sông lớn ở Việt Nam: + Miền Bắc thường bắt nguồn từ hướng tây bắc, chảy về hướng đông nam ra biển. + Miền Trung, các sông lớn thường bắt nguồn từ hướng tây, chảy về hướng đông ra biển. + Miền nam, các sông lớn thường bắt nguồn từ hướng tây bắc chảy về hướng đông nam ra biển.
Hoạt động 4: Vận dụng		
1. Mục tiêu: Nhằm để học sinh củng cố nội dung kiến thức bài học. 2. Nội dung: Học sinh thực hiện tìm kiếm phương hướng.		
- GV yêu cầu các nhóm/tổ cử đại diện thực hiện nội dung bài học. - GV nhận xét, góp ý, sửa chữa cho các nhóm/tổ.	- Các nhóm/tổ cử đại diện thực hiện nội dung bài học. - Hình thức thực hiện: Phù hợp nội dung bài học	* Học sinh các nhóm thực hiện được nội dung tìm kiếm phương hướng.

D. RÚT KINH NGHIỆM.

KẾ HOẠCH SỐ 26

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức: HS hiểu được cách giữ phương hướng trong hoạt động cá nhân.
2. Về năng lực: HS biết tự chủ về học tập, biết phối hợp với nhóm để giải quyết vấn đề.
3. Về phẩm chất: Thông qua bài học, HS biết cách tìm phương hướng.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên: Giáo án; địa bàn, hình ảnh liên quan đến nội dung bài học
2. Đối với học sinh: Sách, vở, viết

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động dạy & học		Dự kiến sản phẩm
Giáo viên	Học sinh	
Hoạt động 1: Khởi động		
1. Mục tiêu: HS biết cách dựa vào dòng chảy của sông để xử lý khi bị mất phương hướng.		
2. Nội dung: Hãy trình bày các dòng chảy của một số sông lớn ở Việt Nam?		
- GV biên chế lớp thành 4 nhóm/tổ để tập luyện, sinh hoạt, thảo luận, phát biểu - GV nhận xét, điều chỉnh chỗ sai cho các nhóm/tổ.	- Các nhóm trưởng chỉ huy, điều hành nhóm/tổ sinh hoạt theo từng chủ đề. - Sau khi thảo luận, cử đại diện phát biểu.	- Dựa vào dòng chảy của một số sông lớn ở Việt Nam: + Miền Bắc thường bắt nguồn từ hướng tây bắc, chảy về hướng đông nam ra biển. + Miền Trung, các sông lớn thường bắt nguồn từ hướng tây, chảy về hướng đông ra biển. + Miền nam, các sông lớn thường bắt nguồn từ hướng tây bắc chảy về hướng đông nam ra biển.
Hoạt động 2: Khám phá		
1. Mục tiêu: HS hiểu được cách giữ phương hướng trong hoạt động cá nhân		
2. Nội dung: Giữ phương hướng.		
- GV: Nêu ý nghĩa của việc giữ phương hướng.	- HS lắng nghe, trao đổi những nội dung chưa hiểu, chưa rõ để GV hướng dẫn thêm.	II. Giữ phương hướng 1. Ý nghĩa - Trong cuộc sống, giữ phương hướng giúp con người giữ được hướng di chuyển và đến đúng vị trí cần đến trong những điều kiện khác nhau .. - Trong hoạt động quân sự, giữ phương hướng giúp người chiến sĩ vận động đúng hướng, đến đúng thời gian, địa điểm và bảo đảm an toàn..
GV: Hãy cho biết để giữ được phương hướng, ta cần lưu ý những điểm nào?	- HS tìm hiểu, thảo luận các ý sau: + Trước khi di chuyển + Quá trình di chuyển.	2. Cách giữ phương hướng a. Trước khi di chuyển - Trước khi di chuyển cần phải nắm chắc điểm định đến, cự ly, đường và hướng đi từng chặng (nếu phải đi nhiều chặng); đặc điểm, vật chuẩn trên đường đi. - Chuẩn bị đầy đủ, tỉ mỉ mọi thứ cần thiết (địa bàn, bản đồ,...) để xác định và giữ phương hướng được thuận lợi. b. Quá trình di chuyển - Thường xuyên xác định và nắm chắc phương hướng, địa hình, vật chuẩn, những nơi phát ra ánh sáng, tiếng động để xác định đường, hướng di chuyển chính xác. - Dựa vào các vật chuẩn dễ nhìn thấy (đỉnh núi, cây độc lập,...) và hướng chuẩn để đi đúng hướng; ghi nhớ hoặc đánh dấu những vị trí, hướng đã đi qua, nhất là ở những nơi dễ bị lạc.

- GV: Cách xử lí khi gặp vật cản là ao, hồ, đầm lầy, khu công nghiệp ...  - GV: Nếu bị lạc hướng, ta cần xử lí tình huống này như thế nào? GV: Nếu tình huống từ nhà em A đến trường để giữ phương hướng trên đường đi. - GV Thị phạm các nội dung, qua 3 bước: + Bước 1: Làm nhanh. + Bước 2: Làm chậm + Bước 3: Làm tổng hợp	- Học sinh nêu các cách xử lí cho hợp lí để xác định điểm đến. - HS lắng nghe và quan sát GV thị phạm nội dung, Trao đổi những nội dung chưa hiểu, chưa rõ để GV hướng dẫn thêm	- Nếu có nhiều người đi cùng, cần phải bám sát người đi trước theo dõi đường đi, dấu vết, vật đánh dấu - Nếu ở trong rừng, hãy xác định một đường thẳng tưởng tượng xuyên qua một số vật chuẩn để nhận thấy (gốc cây, tảng đá,...) để đi tới từng điểm chuẩn. Trường hợp sương mù, ban đêm không nhìn thấy vật chuẩn cần dùng địa bàn (nếu có) chiếu hướng đi từng chặng nhỏ; cúi thấp người để dễ quan sát các vật chuẩn. - Khi gặp vật cản (ao, hồ, đầm lầy, khu công nghiệp,...) cần căn cứ vào tình hình để vòng vượt hoặc rẽ góc vuông, rẽ theo hình tam giác cân kết hợp tính cự li (đếm bước chân,...) để vượt qua vật cản. c. Cách xử lí khi bị lạc hướng - Bình tĩnh và xác định lại chính xác vị trí bắt đầu lạc hướng, nhớ lại đặc điểm địa hình, địa vật nơi đã đi qua. - Có thể quay lại vị trí bắt đầu bị lạc rồi xác định lại hướng đi hoặc xác định hướng đi tại điểm bị lạc để đi tắt đến đường cũ hay đi thẳng đến nơi cần đến. - Nếu lạc ở trong rừng, cần xác định phương hướng bằng Mặt Trời, hướng gió, sự phát triển của cây độc lập,... và có thể đi theo đường mòn, dòng suối,... để ra khỏi khu vực bị lạc. Ban đêm có thể dựa vào Mặt Trăng và sao hoặc nơi phát ra ánh sáng, tiếng động để xác định phương hướng
Hoạt động 3: Luyện tập		
1. Mục tiêu: HS triển khai luyện tập các nội dung vừa học. 2. Nội dung: Em hãy xác định phương hướng từng chặng và các vật chuẩn trên quãng đường từ nhà đến trường. (Nhà bạn A ở Thôn 7 Tam Mỹ Tây đến trường THPT Nguyễn Huệ - Núi Thành – Quảng Nam)		
- GV: Chia lớp thành 4 nhóm/tổ triển khai t/luyện - GV nêu tình huống từ nhà học sinh đến trường, mỗi học sinh tự tìm và giữ phương hướng sao cho quá trình di chuyển của mình hợp lí và ngắn nhất.	- Các nhóm/tổ về vị trí theo qui định dưới sự chỉ huy của nhóm trưởng để triển khai tập luyện. - Hình thức luyện tập: + Cả nhóm tập luyện. - Học sinh xem sách giáo khoa để thực hiện kĩ thuật giữ phương hướng	* HS xem sách giáo khoa để thực hiện cách giữ phương hướng (Trên thực tế từ nhà mình đến trường). Trên đây là gợi ý nhà của 1 học sinh trong lớp. - Nhà bạn A ở Thôn 7, Tam Mỹ Tây cách trường THPT Nguyễn Huệ 11km. - Từ nhà bạn A, đi về hướng bắc gặp đường 617 (khoảng cách 2km). - Từ đường 617 chạy thẳng hướng Đông Nam khoảng 8 km sẽ gặp điểm cắt giao lộ với đường tàu lửa và đường quốc lộ 1. - Khi đi qua cắt qua quốc lộ 1, chảy thẳng tiếp hướng Đông Nam 500m gặp ngã tư thứ 2 quẹo phải (500m) sẽ vào đến trường THPT Nguyễn Huệ. Lưu ý: Mỗi học sinh tự xác định phương hướng từ nhà mình đến trường có điểm đáng ghi nhớ nào.
Hoạt động 4: Vận dụng		

1. Mục tiêu: Nhằm để học sinh củng cố nội dung kiến thức bài học.		
2. Nội dung: Học sinh thực hiện nội dung giữ phương hướng từ nhà đến trường.		
- GV yêu cầu các nhóm/tổ cử đại diện thực hiện nội dung bài học. - GV nhận xét, góp ý, sửa chữa cho các nhóm/tổ.	- Các nhóm/tổ cử đại diện thực hiện nội dung bài học. - Hình thức thực hiện: Phù hợp nội dung bài học	* Học sinh các nhóm thực hiện được nội dung giữ phương hướng từ nhà đến trường.

D. RÚT KINH NGHIỆM.